

Bản án số: **270/2019/HS-PT**

Ngày: 11-9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Sơn.

Các thẩm phán:

Bà Phạm Thị Xuân Đào

Ông Nguyễn Long Châu

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Minh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 211/2019/TLPT-HS ngày 09 tháng 7 năm 2019 đối với các bị cáo Lương Hữu Đ và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2019/HS-ST ngày 28/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Bị cáo bị kháng nghị:

1. Lương Hữu Đ (Đ Heo), sinh năm 1978, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp B, xã X, huyện X1, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lương Bảo A, sinh năm 1945 và bà Phạm Thị Ngọc D, sinh năm 1944; Vợ: Trần Cẩm N, sinh năm 1988; có 01 con, sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không;

Tạm giam từ ngày 01-8-2017 đến ngày 20-12-2017 được tại ngoại. Có mặt.

2. Nguyễn Đức H (Lượm), sinh năm 1989, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp B, xã X, huyện X1, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1957 và bà Lê Thị C, sinh năm 1964; Vợ: Lê Ngọc Hồng N1, sinh năm 1991; Có 01 người con, sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

3. Trần Văn T1 (T1 Tàng), sinh năm 1986, tại Campuchia; Nơi cư trú: Ấp H, xã B1, huyện X1, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn T2 (đã chết) và bà Lê Thị H1 (đã chết); Vợ: Trần Thùy L, sinh năm 1994, có 01 người con, sinh năm 2016; Tiền sự: Không; Tiền án: Có 01 tiền án (Tại Bản án số 128/2015/HSST ngày 10-11-2015 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, xử phạt 7.000.000 đồng về tội đánh bạc, chấp hành xong ngày 04/8/2017);

Tạm giam ngày 29-7-2017 đến ngày 20-12-2017 được tại ngoại. Có mặt.

4. Đào Nguyên Trọng K, sinh năm 1994, tại Bình Định; Nơi cư trú: Ấp S 2, xã S, huyện X1, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đào Kim H2, sinh năm 1964 và bà Trần Thị Thanh X, sinh năm 1969; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2014, bị TAND huyện Xuân Lộc xử phạt 06 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, tại Bản án số 84/2014/HSST ngày 23-7-2014, chấp hành xong bản án ngày 04-9-2014;

Tạm giam từ ngày 23-02-2018, đến ngày 30-3-2018 được tại ngoại. Có mặt.

5. Nguyễn Văn P (P Chôm), sinh năm 1970, tại Bình Dương; HKTT: Ấp B, xã X, huyện X1, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở hiện nay: Ấp H, xã B1, huyện X1, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C1, sinh năm 1945 và bà Lê Thị N2, sinh năm 1953; Vợ: Đặng Thị Thu T3, sinh năm 1972, có 02 người con, sinh năm 1996 và 1999; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 10-11-2015, bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xử phạt 5.000.000 đồng, về tội “Đánh bạc”, tại Bản án số 128/2015/HSST ngày 10-11-2015, chấp hành xong ngày 08-7-2016;

Tạm giam từ ngày 29-7-2017 đến ngày 20-12-2017 được tại ngoại. Có mặt.

6. Nguyễn Trọng H3 (T), sinh năm 1980, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp H, xã B1, huyện X1, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T4, sinh năm 1938 và bà Lâm Thị L1, sinh năm 1947; Vợ: Đặng Thị H4, sinh năm 1985; Có 02 người con, sinh năm 2009 và 2014; Tiền án, tiền sự: Không;

Tạm giam từ ngày 26-02-2018 đến ngày 04-3-2018 được tại ngoại. Có mặt.

7. Trần Hùng D1 (D1 Mập), sinh năm 1970, tại Long An; Nơi cư trú: Ấp C, xã B1, huyện X1, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Ê, sinh năm 1943 và bà Nguyễn Thị L2, sinh năm 1943; Vợ: Nguyễn Thị H5, sinh năm 1969; Có 02 người con, sinh năm 1993 và 1995; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 10-11-2015, bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xử phạt 6.000.000 đồng, tại Bản án số 128/2015/HSST, chấp hành xong ngày 08-7-2016;

Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

8. Đỗ Thành L3 (C Trắng), sinh năm 1986, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Tập đoàn M, ấp B, xã X, huyện X1, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Thành T5, sinh năm 1964 và bà Hồ Thị B, sinh năm 1963; Vợ: Nguyễn Thị Ngọc M, sinh năm 1987; Có 01 người con, sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

9. Nguyễn Tiến B (Y B), sinh năm 1988, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp H, xã B1, huyện X1, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T4, sinh năm 1938 và bà Lâm Thị L1, sinh năm 1947; Vợ: Trương Thị Mai N3, sinh năm 1988; Có 02 người con, sinh năm 2007 và 2012; Tiền án, tiền sự: Không;

Tạm giữ từ ngày 26-02-2018 đến ngày 04-3-2018 được tại ngoại. Có mặt.

10. Huỳnh Tấn Q, sinh năm 1982, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp R, xã B2, thị xã L, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Tấn P, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị B1, sinh năm 1951; Vợ: Phan Thị Hồng M1, sinh năm 1986; Có 01 con, sinh năm 2014; Tiền án: Không; Tiền

sự: Có 01 tiền sự (Tháng 11-2016, bị Công an thị xã Long Khánh xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc);

Tạm giam từ ngày 29-7-2017 đến ngày 20-12-2017 được tại ngoại. Có mặt.

11. Đàm Công L4 (C Lùn), sinh năm 1989, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Khu phố 2, phường X2, thị xã L, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đàm Công N4, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị T6, sinh năm 1968; Vợ: Lê Thị Quỳnh N5, sinh năm 1994; có 01 người con, sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không;

Tạm giam từ ngày 29-7-2017 đến ngày 20-12-2017 được tại ngoại. Có mặt.

12. Sỳ Sau V1 (Chèn), sinh năm 1988, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Khu phố 2, phường P, thị xã L, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Sỳ Công B2, sinh năm 1960 và bà Thông Nhật M2, sinh năm 1960; Vợ: Đặng Thị Mỹ L5, sinh năm 1987; Chưa có con; Tiền án: Không; Tiền sự: Có 01 tiền sự (Ngày 26-4-2017, bị Công an phường P, thị xã L xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc);

Tạm giam từ ngày 29-7-2017 đến ngày 26-10-2017 được tại ngoại. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Nguyễn Thị T7, sinh năm 1982. (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Khu phố 2, phường X2, thị xã L, tỉnh Đồng Nai.

2. Chị Phạm Thị L6, sinh năm 1971. (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Khu phố 2, phường P, thị xã L, tỉnh Đồng Nai.

3. Anh Phan Văn T8, sinh năm 1970. (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Ấp B, xã X, huyện X1, tỉnh Đồng Nai.

4. Bà Nguyễn Thị Ngọc T9, sinh năm 1966. (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Khu phố 2, phường X2, thị xã L, tỉnh Đồng Nai.

5. Anh Phan Nguyễn Anh T10, sinh năm 1982. (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Ấp B, xã X, huyện X1, tỉnh Đồng Nai.

6. Chị Nguyễn Thị Minh H6, sinh năm 1986. (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Khu phố 2, phường X3, thị xã L, tỉnh Đồng Nai.

7. Bà Đỗ Thị N6, sinh năm 1964. (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Ấp B2 B, xã B2, thị xã L, tỉnh Đồng Nai.

8. Ông Nguyễn Văn P1, sinh năm 1966. (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Ấp B3, xã B3, thị xã L, tỉnh Đồng Nai.

9. Ông Đỗ Thái H7, sinh năm 1962. (*Có mặt*)

Địa chỉ: Ấp B4, xã X, huyện X1, tỉnh Đồng Nai.

10. Chị Nguyễn Thị Hồng N7, sinh năm 1976. (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Ấp B, xã X, huyện X1, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 00 phút, ngày 28-7-2017, tại vườn mít của ông Đỗ Thái H7, thuộc ấp B4, xã X, huyện X1, tỉnh Đồng Nai, Công an huyện Xuân Lộc bắt quả tang gồm: Trần Văn T1, Nguyễn Văn P, Huỳnh Tấn Q, Đàm Công L4, Sỳ Sau V1, Nguyễn Văn P1, Nguyễn Thị Ngọc T9, Đỗ Thị N6, Phạm Thị L6, Nguyễn Thị T7 đang có hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc bằng hình thức chơi lắc tài xỉu, được thua bằng tiền.

Quá trình điều tra xác định được như sau: Lương Hữu Đ tổ chức cho các đối tượng đến tham gia chơi tài xỉu, được thua bằng tiền, để ăn chia tiền bảo với những người làm cái. Đ rủ Nguyễn Đức H và Trần Văn T1 cùng tham gia và bàn bạc thống nhất với nhau về cách thức tổ chức, trong đó Đ phân công: H có trách nhiệm lựa chọn địa điểm, chuẩn bị các công cụ, phương tiện, các điều kiện cần thiết để phục vụ các đối tượng tham gia đánh bạc như: Dụng cụ, sắp ghế ngồi, chuẩn bị dụng cụ đánh bạc, bố trí bãi giữ xe, người giữ xe, người cảnh giới, người dẫn đường...; T1 có trách nhiệm giữ gìn trật tự, quan sát, kiểm tra khi có người lạ vào tham gia đánh bạc và cảnh giới khi có lực lượng công an đến kiểm tra, Đ trả công 350.000đồng/ngày; còn Đ thì liên hệ, rủ các đối tượng đến tham gia đánh bạc, tham gia làm cái.

Trong các ngày 26-7, 27-7 và 28-7-2017, Đ đã tổ chức đánh bạc tại các nơi thuộc ấp B và ấp B4, xã X, huyện X1, tỉnh Đồng Nai. Trong đó xác định được vào sáng ngày 28-7-2017, Nguyễn Đức H điện thoại cho Đào Nguyên Trọng K cùng một số đối tượng chưa rõ lai lịch tập trung tại quán cà phê không tên, ở gần nhà của Đ. Tại đó, Đ và H bàn bạc, phân công nhiệm vụ cho những đối tượng được thuê bố trí chiếu bạc, trả công cho mỗi đối tượng phụ giúp là 350.000 đồng/ngày. Sau đó, H dẫn K cùng các đối tượng H thuê đến vườn mít của ông Đỗ Thái H7 dùng bạt ny lon màu xanh dựng thành lều, sắp xếp ghế ngồi, và long đèn bằng sắt để người chơi dùng đèn tiền, đồng thời phân công công việc cho

từng đối tượng như: Cảnh giới, trông bãi xe, đưa đón người đánh bạc. Sau khi H bố trí xong, Đ điện thoại cho Đàm Công L4 và rủ L4 đến tham gia đánh bạc và nói L4 rủ người đến tham gia đánh bạc. Đ gọi điện thoại rủ Nguyễn Văn P đến để làm cái lắc tài xỉu chia đôi tiền thắng trong các ván “bão”. Trước khi sòng bạc diễn ra, Đỗ Thành L3 được một đối tượng tên C2 (không rõ nhân thân lai lịch) nhờ L3 xin cho C2 góp tiền tham gia làm cái và L3 gọi điện thoại cho Đ xin cho C2 góp 10.000.000 đồng làm cái, Đ và P đồng ý. Tuy nhiên, lúc này Đ chưa đưa tiền cho P và nói P cứ chơi trước rồi Đ sẽ đưa tiền góp vốn làm cái sau. Sau khi bàn bạc với Đ, P rủ Nguyễn Tiến B, Nguyễn Trọng H3, cùng tham gia góp vốn làm cái, với số tiền ban đầu mỗi người bỏ ra là 10.000.000 đồng, nếu thua hết thì tiếp tục góp, B và Trọng H3 đồng ý. B nói P cho Trần Hùng D1 tham gia một phần góp vốn để cùng làm cái, tổ chức đánh bạc. P đồng ý và nói: “Trọng H3 ứng ra trước số tiền 40.000.000 đồng cho 04 phần hùn góp vốn làm cái gồm: P, Trọng H3, B, D1”. Đồng thời, P cũng nói cho Trọng H3, B biết về việc Đ cũng tham gia một phần góp là 10.000.000 đồng nhưng chưa đưa tiền. Như vậy, có tất cả 05 người hùn làm cái với tổng số tiền là 50.000.000 đồng. Khoảng 12 giờ cùng ngày P, B, Trọng H3 cầm theo số tiền 40.000.000 đồng và 01 bộ lắc tài xỉu (gồm 01 bộ chén đĩa cùng 03 hột xí ngầu) đến địa điểm Đ tổ chức đánh bạc.

Trong thời gian chơi P và B thay nhau làm cái lắc tài xỉu, giữ tiền và P thuê Huỳnh Tấn Q và đối tượng tên Thái hiện chưa xác định lai lịch 350.000 đồng/người/ngày đứng ra thu, chung tiền được thua giữa nhà cái với những người đánh bạc. Trong quá trình làm cái nếu thua nhiều thì P nhờ Đàm Công L4 thay P cầm chén lắc xí ngầu và L4 đã lắc cho P khoảng 05 ván. Mỗi ván diễn ra có khoảng trên 20 người tham gia đặt tiền, với tổng số tiền đặt cược mỗi ván từ 7.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Hình thức chơi “tài xỉu” như sau: Người làm cái sử dụng một tấm bạt ni lon có vạch kẻ chia đôi: Một bên tài và một bên xỉu trên cùng có hàng các ô số từ 04 đến 17, 01 chén sành, 01 đĩa sành và 03 hột xí ngầu là một khối hình lập phương bằng nhựa màu trắng có 06 mặt, trên mỗi mặt có in các chấm tròn lần lượt từ 1 chấm đến 06 chấm (điểm). Các người tham gia chơi sẽ đặt tiền vào bên tài hoặc bên xỉu hoặc đặt số. Sau khi đặt tiền xong, nhà cái sẽ bỏ 03 hột xí ngầu vào bộ chén đĩa và lắc, đặt lên chiếu bạc và mở ra xem kết quả để xác định thắng thua: Nếu cộng tổng số điểm ở mặt trên của 03 hột xí ngầu từ 11 điểm trở lên là tài, còn từ 10 điểm trở xuống là xỉu, khi mở kết quả là “tài” thì những người đặt bên

xiu thua tiền cho nhà cái, còn các người đặt tài thắng tiền nhà cái và ngược lại, đối với các người đặt “ô số” thì chỉ thắng tiền khi số điểm trùng với “ô số” đã đặt, khi 03 hột xí ngầu có số điểm bằng nhau gọi là “bão”, thì vẫn cộng điểm tính tài xiu như trên nhưng nếu là “tài” thì các người đặt “tài” sẽ hòa với nhà cái và lấy tiền về, còn các người đặt “xiu” thua tiền và ngược lại. Nếu đặt tài, xiu thì tỷ lệ thắng thua với nhà cái là 1:1; nếu đặt số tỷ lệ thắng là, đặt ô số 4 và số 17 tỷ lệ 1 được 30; đặt ô số 5 và 16 tỷ lệ 1 được 18; đặt ô số 6 và 15 tỷ lệ 1 được 14; đặt ô số 7 và 14 tỷ lệ 1 được 12; đặt ô số 8 và 13 tỷ lệ 1 được 8; đặt các ô số 9, 10, 11, 12 tỷ lệ 1 được 6.

Quá trình điều tra các đối tượng tham gia đánh bạc đã khai nhận như sau:

1. Lương Hữu Đ khai nhận: Đ rủ Nguyễn Đức H và Trần Văn T1 cùng tham gia tổ chức chiếu bạc, đồng thời phân công nhiệm vụ cho Đức H, T1 trong việc tổ chức chiếu bạc, Đ trả công cho Nguyễn Đức H 350.000đồng/ngày.

Tiếp theo, Đ rủ Nguyễn Văn P tham gia làm cái để ăn chia tiền bão và rủ Đàm Công L4 tham gia đánh bạc, đồng thời nói P rủ thêm các đối tượng khác đến tham gia đánh bạc. Đỗ Thành L3 liên hệ với Đ xin tham gia góp vốn làm cái (một phần hùn), Đ đã nói với P tham gia góp số tiền 10.000.000 đồng/lần để cùng làm cái với P; trong thời gian diễn ra đánh bạc Đ sử dụng số tiền 4.200.000 đồng mang theo tham gia đặt tiền thắng thua với nhà cái. Đến khi nghỉ thì Đ thua 3.200.000 đồng, còn lại số tiền 1.000.000 đồng. Khi lực lượng Công an bắt quả tang Đ đã chạy thoát, đến ngày 01-8-2017 ra đầu thú.

2. Nguyễn Đức H khai nhận: Nguyễn Đức H được Đ bàn bạc thống nhất cùng tổ chức chơi tài xiu để ăn chia tiền bão. H lựa chọn địa điểm, chuẩn bị các công cụ, phương tiện, các điều kiện cần thiết để phục vụ các đối tượng tham gia đánh bạc, cảnh giới H thuê Đào Nguyên Trọng K, Phạm Quốc S và một số đối tượng chưa rõ lai lịch phụ giúp như: Dựng lều bạt, sắp ghế ngồi, chuẩn bị dụng cụ đánh bạc, bố trí bãi giữ xe, người giữ xe, người cảnh giới, người dẫn đường và trả công mỗi người 350.000 đồng/ngày. Khoảng 08 giờ 30 ngày 28-7-2017, H gặp ông Đỗ Thái H7 xin cho H cùng đồng bọn chơi tài xiu tại rẫy mít phía sau nhà ông H7. Ông H7 nói với H: “Tụi bay chơi gì thì chơi đừng để mang tiếng tao”, rồi bỏ đi công việc. Sau khi chuẩn bị xong, H điện cho Đ biết địa điểm để Đ rủ người đến tham gia đánh bạc.

3. Trần Văn T1 khai nhận: Đ rủ T1, Đức H cùng tham gia thực hiện tổ chức đánh bạc như đã nêu trên, T1 được trả tiền công mỗi ngày 350.000 đồng. Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 28-7-2017, chiếu bạc bắt đầu hoạt động, T1 đến

giữ gìn trật tự tại đó, quan sát, kiểm tra khi có người lạ vào chơi và cảnh giới lực lượng công an. Khoảng 14 giờ cùng ngày, thấy chiếu bạc đã hoạt động ổn định, không có người mới vào chơi, T1 ngồi vào nói P nhường cho T1 làm cái thắng thua riêng với những đối tượng tham gia đặt ô số. P đồng ý, T1 đã mượn Nông Đức D1 2.000.000 đồng để làm vốn và chơi đến khi bị bắt thì T1 thắng được 450.000 đồng, nhưng trong lúc bỏ chạy T1 đã đánh rơi số tiền 2.450.000 đồng, còn lại số tiền mang theo và bị thu giữ là 520.000 đồng.

4. Nguyễn Văn P khai nhận: Ngày 28-7-2017, P với Lương Hữu Đ và Nguyễn Tiến B, Nguyễn Trọng H3, Trần Hùng D1 đã thống nhất mỗi người góp 10.000.000 đồng, tổng cộng là 50.000.000 đồng, để tham gia làm cái tài, xiu thắng thua bằng tiền với người chơi và ăn chia tiền bảo. P nói Trọng H3 bỏ ra trước số tiền 40.000.000 đồng cho 04 phần hùn gồm P, Trọng H3, B, D1 còn Đ chưa góp tiền. P làm cái, lắ tài xiu khoảng 30 ván, B lắ khoảng 30 ván và thua số tiền khoảng 30.000.000 đồng, thì Cơ quan công an bắt giữ.

P thuê Huỳnh Tấn Q và đối tượng tên Thái (chưa xác định lai lịch), trả công 350.000 đồng/người/ngày, đứng ra thu, chung tiền thắng thua. Trong lúc chơi, khi nhà cái thua nhiều thì P nhờ Đàm Công L4 thay P lắ xí ngẫu để “xả xui”. L4 đã lắ xí ngẫu cho P khoảng 05 ván, không nhận lợi ích gì. P nhường cho T1 làm cái thắng thua riêng với những người tham gia đặt ô số tài xiu. Khi bị bắt đã thu giữ trên người P số tiền 25.180.000 đồng, P sẽ sử dụng để góp vốn đánh bạc, nếu như số tiền Trọng H3 đưa ra thua hết.

5. Nguyễn Trọng H3 khai nhận: Ngày 28-7-2017, P rủ Trọng H3 và B mỗi người bỏ ra số tiền 10.000.000 đồng để cùng hùn vốn làm cái đánh tài xiu, thắng thua bằng tiền và ăn chia tiền bảo, Trọng H3 và B đồng ý. Trọng H3 rủ Trần Hùng D1 cùng tham gia góp vốn đánh bạc. D1 đồng ý và nhờ Trọng H3 góp tiền phần hùn cho D1, rồi D1 trả lại cho H3 sau. Sau đó, Trọng H3 nói P và B cho D1 tham gia góp vốn làm cái thì P và B đồng ý. Trọng H3 ứng ra trước số tiền 40.000.000 đồng cho 04 phần hùn gồm: P, Trọng H3, B, D1. Khoảng hơn 11 giờ cùng ngày, Trọng H3 mang theo 40.000.000 đồng cùng P và B đến chiếu bạc và tham gia làm cái lắ tài xiu. Tại chiếu bạc, Trọng H3 nghe P nói cho Đ tham gia một phần hùn làm cái với số tiền 10.000.000 đồng nhưng Đ chưa đưa tiền, hứa sẽ đưa sau và Trọng H3 gọi điện thoại thông báo cho Trần Hùng D1 biết việc Đ cùng hùn tiền làm cái. Trọng H3 giao 40.000.000 đồng cho P và B để làm cái, còn Trọng H3 bận việc nhà không trực tiếp làm cái được nên nói với P và B thông báo kết quả thắng thua cho Trọng H3 biết.

6. Nguyễn Tiến B khai nhận: Ngày 28-7-2017, P rủ B và Trọng H3 mỗi người bỏ ra 10.000.000 đồng để cùng hùn vốn làm cái đánh tài xỉu thắng thua bằng tiền và ăn chia tiền bão, B và Trọng H3 đồng ý. B đến tham gia cùng quan sát thu và chung tiền tại chiếu bạc. Đến 16 giờ cùng ngày, bị Cơ quan công an bắt quả tang.

7. Trần Hùng D1 khai nhận: Vào ngày 28-7-2017, Nguyễn Trọng H3 điện thoại rủ D1 hùn 10.000.000 đồng làm cái lắc tài xỉu với nhóm của P, D1 đồng ý. D1 bận công việc ở Lâm Đồng, nên nói với Trọng H3 ứng ra trước 10.000.000 đồng thay cho D1, khi về sẽ tính lại tiền thắng thua sau.

8. Đỗ Thành L3 khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 28-7-2017 Đ rủ L3 cùng hùn tiền làm cái lắc tài xỉu, thắng thua bằng tiền, với nhóm của P, L3 không đồng ý. Nhưng do trước đó đối tượng tên C2 (không rõ nhân thân lai lịch) có nhờ L3 xin góp vốn làm cái lắc tài xỉu với nhóm của P, nên L3 đã nói với Đ cho C2 hùn 10.000.000 đồng để làm cái. C2 chưa đưa tiền nên L3 chưa đưa tiền cho Đ và nói Đ ứng ra trước 10.000.000 đồng để giúp C2 hùn làm cái với nhóm của P và sẽ tính toán thắng thua sau, Đ đồng ý. Đến khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày, L3 mang theo 1.000.000 đồng, đến sông bạc trực tiếp đặt tiền thắng thua với nhà cái, đặt được khoảng 3 – 4 ván thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

9. Đàm Công L4 khai nhận: Ngày 28-7-2017, Đ điện thoại rủ L4 đến tham gia chơi tài, xỉu thắng thua bằng tiền và nói với L4 rủ thêm những đối tượng khác cùng tham gia, L4 đồng ý. L4 rủ Nguyễn Văn P1, Nguyễn Thị Ngọc T9 cùng một số đối tượng chưa rõ lai lịch ngụ tại thị xã L đến cùng chơi. L4 mang theo 6.000.000 đồng dùng để đặt tài xỉu, tham gia khoảng 20 ván, đặt cược mỗi ván từ 100.000 đồng đến 500.000 đồng. Đến khi bị bắt, L4 thắng được khoản 2.000.000 đồng nhưng trong lúc bỏ chạy L4 đã đánh rơi, khi bị bắt L4 chỉ còn giữ trong người số tiền 5.800.000 đồng. Ngoài ra, do quen biết với P nên trong thời gian chơi tài xỉu, lúc P thua nhiều thì P có nhờ L4 thay P lắc xí ngẫu để “xả xui” giúp cho P. L4 đã tham gia lắc xí ngẫu thay cho P khoảng 05 ván, nhưng không nhận lợi ích gì.

10. Huỳnh Tấn Q khai nhận: Vào khoảng 14 giờ ngày 28-7-2017, Q đến sông bạc do Đ tổ chức và Q xin P cho Q phụ giúp nhà cái thu, chung tiền thắng thua giữa nhà cái với những đối tượng tham gia đánh bạc. P đồng ý, và nói trả công cho Q 350.000 đồng/ngày. Khi Công an bắt quả tang, Q đã giúp P cầm tiền trên chiếu bạc bỏ chạy khoảng 40m, bị bắt giữ, số tiền Q cầm bị rơi dọc đường đã thu giữ là 19.700.000 (Mười chín triệu bảy trăm nghìn) đồng.

11. Sỳ Sau V1 khai nhận: Vào khoảng 14 giờ ngày 28-7-2017, Sỳ Sau V1 mang theo khoản 8.000.000 đồng đến tham gia chơi tài xỉu, được khoảng 20 ván, số tiền đặt cược mỗi ván từ 100.000 đồng đến 500.000 đồng. Đến khi bị bắt V1 đã thắng được khoản 8.000.000 đồng, thu giữ trong người V1 16.000.000 (Mười sáu triệu) đồng.

12. Đào Nguyên Trọng K khai nhận: Sáng ngày 28-7-2017, Đức H thuê K làm nhiệm vụ canh giới sòng bạc do Đ và Đức H tổ chức tại ấp B4, xã X, huyện X1, trả công 350.000 đồng/ngày, K đồng ý. Theo sự phân công của Đức H thì từ khoảng 09 giờ đến 16 giờ 00 ngày 28-7-2017, K đứng ở đầu đường hẻm bên hông cây xăng “L” thuộc ấp B4, xã X, huyện X1, tỉnh Đồng Nai, khi có đối tượng đến đánh bạc thì K chỉ đường vào bãi giữ xe cách cây xăng khoảng 01km, ở đó có người canh giữ bãi xe và dẫn vào chiếu bạc. Đồng thời, K canh giới có người lạ vào khu vực đánh bạc và lực lượng công an đến, thì gọi điện thoại báo cho Đức H biết.

13. Đỗ Thái H7 khai nhận: Khoảng 08 giờ 30 ngày 28-7-2017, khi ông chuẩn bị đi công việc thì gặp Nguyễn Đức H và 02 người chưa rõ lai lịch, đến xin cho chơi tài xỉu tại rẫy của ông H7. Do có việc gấp nên ông nói với Đức H: “Tụi bay chơi gì thì chơi, đừng để mang tiếng tao”, rồi đi công việc. Ông H7 không biết H tổ chức đánh bạc thắng thua bằng tiền như thế nào và không có lợi ích gì.

14. Nguyễn Thị Hồng N7 khai nhận: Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 28-7-2017, N7 chở đến sòng bạc khoảng 10 hộp bún, 48 chai nước suối, nước ngọt, thuốc lá các loại để bán cho những người đang tham gia đánh bạc, kiếm tiền lời. N7 xin Phạm Quốc S và được S đồng ý, không có ăn chia lợi ích gì với S và nhóm tổ chức đánh bạc.

15. Nguyễn Văn P1 khai nhận: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 28-7-2017, P1 mang theo 1.000.000 đồng đến sòng bạc đặt tài xỉu, tham gia khoảng 7 ván, đặt cược mỗi ván từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng, đến khi bị bắt P1 thua hết tiền mang theo.

16. Nguyễn Thị Ngọc T9 khai nhận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 28-7-2017, Ngọc T9 mang theo khoản 1.500.000 đồng đến sòng bạc đặt tài xỉu, tham gia khoảng 25 ván, đặt cược mỗi ván từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng, đến khi bị bắt Ngọc T9 thua 500.000 đồng, thu giữ trong người Ngọc T9 1.000.000 đồng.

17. Đỗ Thị N6 khai nhận: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 28-7-2017, N6 mang theo 800.000 đồng đến sòng bạc đặt tài xỉu, tham gia khoảng 10 ván, đặt cược mỗi ván từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng, đến khi bị bắt N6 thua hết tiền mang theo.

18. Phạm Thị L6 khai nhận: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 28-7-2017, L6 mang theo khoản 1.060.000 đồng đến sòng bạc đặt tài xỉu, tham gia khoảng 10 ván, đặt cược mỗi ván từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng, đến khi bị bắt L6 thua 800.000 đồng, thu giữ trong người L6 260.000 đồng.

19. Nguyễn Thị T7 khai nhận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 28-7-2017, Thị T7 mang theo 600.000 đồng đến sòng bạc đặt tài xỉu, tham gia khoảng 10 ván, đặt cược mỗi ván từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng, đến khi bị bắt Thị T7 thua hết tiền mang theo.

20. Phan Nguyễn Anh T10 khai nhận: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 28-7-2017, T10 mang theo khoản 1.500.000 đồng đến sòng bạc đặt tài xỉu, tham gia khoảng 20 ván, đặt cược mỗi ván từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng, thua 500.000 đồng, không chơi tiếp mà bỏ về.

21. Phan Văn T8 khai nhận: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 28-7-2017, T8 mang theo 900.000 đồng đến sòng bạc đặt tài xỉu, tham gia khoảng 10 ván, đặt cược mỗi ván từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng, thua hết tiền mang theo nên đi về.

22. Nguyễn Thị Minh H6 khai nhận: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 28-7-2017, H6 mang theo 550.000 đồng đến sòng bạc đặt tài xỉu, tham gia khoảng 15 ván, đặt cược mỗi ván 50.000 đồng, thua hết tiền nên đi về.

*** Vật chứng vụ án thu giữ:**

- 79.960.000 (Bảy mươi chín triệu chín trăm sáu mươi nghìn) đồng gồm: 19.700.000 (Mười chín triệu bảy trăm nghìn) đồng, thu giữ rải rác trên nền đất từ khu vực đánh bạc, đến vị trí bắt giữ được đối tượng Huỳnh Tấn Q; 48.760.000 (Bốn mươi tám triệu bảy trăm sáu mươi nghìn) đồng, thu giữ trên người các đối tượng tại nơi đánh bạc; 1.500.000 (Một triệu năm trăm nghìn) đồng, Phan Nguyễn Anh T10 tự nguyện giao nộp; 10.000.000 (Mười triệu) đồng Đỗ Thành L3 tự nguyện giao nộp;

- 01 (Một) cái điện thoại di động hiệu VIVO, màu vàng;
- 01 (Một) cái điện thoại di động hiệu Nokia 230, màu đen;
- 01 (Một) cái điện thoại di động hiệu Iphone 6S, màu vàng;
- 01 (Một) cái điện thoại di động hiệu Nokia 1202, màu xanh;

- 01 (Một) bộ xóc tài xỉu gồm: Chén, đĩa và 03 hột xí ngầu; 01 (Một) tấm bạt màu trắng, kích thước 80cm x 2,6 m, có vẽ ký hiệu để chơi tài xỉu; 40 (Bốn mươi) cái long đèn bằng sắt; 02 (Hai) tấm bạt màu xanh, cùng kích thước 6m x 8m; 15 (Mười lăm) cái ghế nhựa các loại.

Bản cáo trạng số 195/CT-VKSXL ngày 12-11-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai truy tố: Lương Hữu Đ, Nguyễn Đức H, Trần Văn T1, Đào Nguyên Trọng K, Nguyễn Văn P, Nguyễn Trọng H3, Trần Hùng D1, Đỗ Thành L3, Nguyễn Tiến B, Huỳnh Tấn Q về tội: “*Tổ chức đánh bạc*” quy định tại Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 1999; Truy tố Đàm Công L4 về tội: “*Đánh bạc*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 248 và tội: “*Tổ chức đánh bạc*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 1999; Truy tố Sỳ Sau V1 về tội: “*Đánh bạc*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại bản án sơ thẩm số 19/2019/HS-ST ngày 28/02/2019 của Toà án nhân dân huyện Xuân Lộc đã áp dụng khoản 1, 3 Điều 249, điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; xử phạt các bị cáo Lương Hữu Đ 01 năm tù, Trần Văn T1 07 tháng tù, Đào Nguyên Trọng K 05 tháng tù, Đàm ông L4 06 tháng tù và 10 triệu đồng, Nguyễn Đức H, Nguyễn Văn P, Nguyễn Tiến B, Trần Hùng D1, Nguyễn Trọng H3, Đỗ Thành L3 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, Huỳnh Tấn Q, Sỳ Sau V1 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 08/3/2019, các bị cáo Lương Hữu Đ, Trần Văn T1, Đào Nguyên Trọng K kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 26/3/2019, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai kháng nghị đề nghị hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại theo quy định pháp luật.

Quan điểm Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai:

Các bị cáo Lương Hữu Đ, Trần Văn T1, Đào Nguyên Trọng K có kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tuy nhiên nhận thấy bản án sơ thẩm có một số vi phạm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật và có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm như sau:

- Bị cáo Huỳnh Tấn Q có 01 tiền sự: tháng 11/2016 bị Công an thị xã Long Khánh xử phạt 1.000.000đ về hành vi đánh bạc và bị cáo Sỳ Sau V1 có 01 tiền

sự: Ngày 26/4/2017 bị Công an phường P, thị xã L xử phạt 1.500.000đ về hành vi đánh bạc. Nhưng bản án sơ thẩm số 19/2019/HSST ngày 28/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc đã áp dụng Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn Q 06 tháng tù, bị cáo Sỳ Sau V1 06 tháng tù nhưng cho các bị cáo hưởng án treo là vi phạm với quy định pháp luật tại điểm b, khoản 1, Điều 2 Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao quy định: chỉ xem xét cho người bị xử phạt tù hưởng án treo khi có đủ điều kiện theo quy định.

- Lương Hữu Đ, Trần Văn T1, Nguyễn Văn P1, Nguyễn Thị Ngọc T9, Đỗ Thị N6, Phạm Thị L6, Nguyễn Thị T7, Phan Văn T8, Nguyễn Thị Minh H6, Phan Nguyễn Anh T10 có hành vi đánh bạc cùng với bị cáo Sỳ Sau V1 bằng hình thức lặc tài xỉu nên phải chịu trách nhiệm hình sự với số tiền sử dụng đánh bạc là 79.960.000đ bởi theo quy định tại điểm a, khoản 4, Điều 1 Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao quy định trường hợp nhiều người cùng tham gia đánh bạc với nhau thì việc xác định tiền, giá trị hiện vật dùng để đánh bạc đối với từng người đánh bạc là tổng số tiền, giá trị hiện vật của những người cùng đánh bạc được hướng dẫn tại khoản 3 Điều 1 của Nghị quyết.

Do cấp sơ thẩm không truy tố, xét xử Lương Hữu Đ, Trần Văn T1, Nguyễn Văn P1, Nguyễn Thị Ngọc T9, Đỗ Thị N6, Phạm Thị L6, Nguyễn Thị T7, Phan Văn T8, Nguyễn Thị Minh H6, Phan Nguyễn Anh T10 về hành vi đánh bạc là có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử hủy án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: đơn kháng cáo của các bị cáo, kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai làm trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai:

Hồ sơ thể hiện: Lương Hữu Đ rủ Nguyễn Đức H và Trần Văn T1 cùng tổ chức cho các đối tượng đến tham gia chơi tài xỉu, được thua bằng tiền để ăn chia tiền bảo với những người làm cái. Đ phân công: Nguyễn Đức H lựa chọn địa

điểm, chuẩn bị các công cụ, phương tiện, các điều kiện cần thiết để phục vụ đánh bạc; Trần Văn T1 giữ trật tự, quan sát, kiểm tra khi có người lạ và cảnh giới lực lượng công an, Đ trả công cho T1 350.000đồng/ngày; Đ rủ các đối tượng đến tham gia đánh bạc, tham gia làm cái.

Nguyễn Đức H thuê Đào Nguyên Trọng K cùng các đối tượng chưa rõ lai lịch phụ giúp trong việc tổ chức xóc đĩa sẽ trả công 350.000 đồng/ngày. Đ rủ L4 và nói L4 rủ người đến tham gia đánh bạc. Đ rủ Nguyễn Văn P đến để làm cái lắc tài xỉu chia tiền thắng trong các ván “bão”. Đỗ Thành L3 xin cho C2 (chưa rõ lai lịch) góp tiền tham gia làm cái. Đ, P rủ Nguyễn Tiến B, Nguyễn Trọng H3, cùng tham gia góp vốn làm cái. Nguyễn Trọng H ứng ra trước số tiền 40.000.000 đồng cho 04 phần hùn góp vốn làm cái gồm: P, Trọng H3, B, D1.

P và B thay nhau lắc tài xỉu, giữ tiền; P thuê Huỳnh Tấn Q và đối tượng tên Thái hiện chưa xác định lai lịch 350.000 đồng/người/ngày chung và thu tiền được thua giữa nhà cái với những người đánh bạc. Đàm Công L4 mang theo 6.000.000 đồng tham đánh bạc, đã đặt 20 ván và lắc cho P khoảng 05 ván. Mỗi ván diễn ra có khoảng trên 20 người tham gia đặt tiền, số tiền đặt từ 7.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Vào lúc 16 giờ 00 phút, ngày 28-7-2017, tại vườn mít của ông Đỗ Thái H7 thuộc ấp B4, xã X, huyện X1, Đồng Nai, Công an huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai bắt quả tang: Trần Văn T1, Nguyễn Văn P, Huỳnh Tấn Q, Đàm Công L4, Sý Sau V1, Nguyễn Văn P1, Nguyễn Thị Ngọc T9, Đỗ Văn N6, Phạm Thị L6 và Nguyễn Thị T7 đang chơi tài xỉu được thua bằng tiền.

Các bị cáo Huỳnh Tấn Q, Sý Sau V1 đều có tiền sự, nhân thân xấu nhưng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử cho các bị cáo được hưởng án treo là chưa phù hợp, vi phạm Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Xét thấy, Lương Hữu Đ, Trần Văn T1, Nguyễn Văn P1, Nguyễn Thị Ngọc T9, Đỗ Thị N6, Phạm Thị L6, Nguyễn Thị T7, Phan Văn T8, Nguyễn Thị Minh H6, Phan Nguyễn Anh T10 cùng thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức tài xỉu. Việc xác định tiền, giá trị hiện vật dùng đánh bạc đối với từng người đánh bạc là tổng số tiền, giá trị hiện vật của những người cùng đánh bạc. Như vậy, mặc dù Lương Hữu Đ chỉ sử dụng số tiền 4.200.000đ, Trần Văn T1 sử dụng số tiền 2.000.000đ, Nguyễn Văn P1 sử dụng số tiền 1.000.000đ, Nguyễn Thị Ngọc T9 sử dụng số tiền 1.500.000đ, Đỗ Thị N6 sử dụng số tiền 800.000đ, Phạm Thị L6 sử dụng số tiền 1.060.000đ, Nguyễn Thị T7 sử dụng số tiền 600.000đ, Phan Văn T8

sử dụng số tiền 900.000đ, Nguyễn Thị Minh H6 sử dụng số tiền 550.000đ, Phan Nguyễn Anh T10 sử dụng số tiền 1.500.000đ vào việc đánh bạc nhưng các bị cáo đều phải chịu trách nhiệm với tổng số tiền của những người tham gia đánh bạc là 79.960.000đ. Việc cấp sơ thẩm không xem xét điều tra, truy tố, xét xử với Lương Hữu Đ, Trần Văn T1, Nguyễn Văn P1, Nguyễn Thị Ngọc T9, Đỗ Thị N6, Phạm Thị L6, Nguyễn Thị T7, Phan Văn T8, Nguyễn Thị Minh H6, Phan Nguyễn Anh T10 về tội “Đánh bạc” là bỏ lọt tội phạm. Do đó, cần hủy bản án số 19/2019/HSST ngày 28/02/2019 của TAND huyện Xuân Lộc và chuyển hồ sơ về cấp sơ thẩm điều tra, xét xử lại.

Do hủy bản án sơ thẩm nên Hội đồng xét xử không xem xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Lương Hữu Đ, Trần Văn T1, Đào Nguyên Trọng K.

[3] Về án phí: Áp dụng nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Do hủy bản án sơ thẩm nên các bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

[4] Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 1 Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự.

Hủy bản án hình sự sơ thẩm số 19/2019/HS-ST ngày 28/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

Chuyển hồ sơ về Viện kiểm sát huyện Xuân Lộc để điều tra xét xử lại.

Về án phí: Các bị cáo Lương Hữu Đ, Trần Văn T1, Đào Nguyên Trọng K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân H.Xuân Lộc (2);
- Viện kiểm sát nhân dân H.Xuân Lộc;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Phòng PV 27 - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự H.Xuân Lộc;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an H.Xuân Lộc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bị cáo; đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

(đã ký)

Nguyễn Thành Sơn